

Bản án số: 65/2025/HS-PT

Ngày: 15/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các thẩm phán: Ông Phùng Anh Dũng

Ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Mai, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 611/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo **Vũ Duy S** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2024/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Vũ Duy S; tên gọi khác: Không- Sinh năm 1997, tại: thành phố Hà Nội; nơi thường trú: **Số B T, phường V, quận H, thành phố Hà Nội**; nơi ở hiện tại: **Số nhà I ngõ D K, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Văn B** và bà **Bùi Kim H**; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2023 đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Luật sư **Đinh Thị V – Văn phòng L4 – Đoàn luật sư tỉnh Đ**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 10/2022, **Vũ Duy S** được **Lê Quý L**, sinh năm 1993, nhà ở **phường T, quận H, thành phố Hà Nội** giới thiệu và cho số tài khoản Telegram của **H1** là chủ hệ thống trang game đánh bạc online và lừa đảo qua mạng, có tài khoản **T** là “Tingting” và **M** (theo **L** nói có vai trò là thay mặt **H1** quản lý toàn bộ hệ thống trang game đánh bạc online và lừa đảo qua mạng tại Việt Nam, có tài khoản **T** là “Lee Nicky”, “Lee” và tài khoản Facebook là “Lee Minh”). Sau khi liên lạc được với **M** và **H1** qua tài khoản **T** thì **S** nghe cả hai nói hiện đang ở **Thành phố D** thuộc nước Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất và **H1** cho **S** số điện thoại của **L2** và giới thiệu là người quản lý hệ thống trang game đánh bạc online để làm việc. **S** liên hệ gặp **L2**, thì được **L2** hướng dẫn lập một tài khoản cá nhân Telegram qua số điện thoại 0818364697, tên tài khoản là “Sonbi” với nhiệm vụ là trực trang hỗ trợ game đánh bạc online từ 14 giờ đến 22 giờ hàng ngày và đồng thời phải làm 10 tài khoản Ngân hàng của 10 Ngân hàng khác nhau đều do **Vũ Duy S** làm chủ tài khoản để phục vụ công việc, lương thử việc ban đầu là 8.000.000 đồng/tháng.

Tháng 12/2022, khi **S** đang làm công việc trực trang hỗ trợ game đánh bạc online thì **M** liên lạc qua ứng dụng Telegram giao cho **S** nhiệm vụ mới, là tham gia vào nhóm lừa đảo. Cụ thể, **M** nói sẽ cho **S** vào các nhóm **T** do **H1** làm trưởng nhóm (Admin), công việc trong nhóm là thông qua ứng dụng app “Henho” và “Ky nu” (ứng dụng cung cấp hình ảnh phụ nữ khỏa thân, video nhạy cảm, tìm bạn khác giới để tâm sự...) các nhân viên sẽ dụ dỗ người chơi tham gia, khi người chơi đồng ý tham gia thì các nhân viên yêu cầu người chơi nạp tiền vào trong ứng dụng để được đăng ký, sau khi tham gia một thời gian thì nhân viên sẽ tư vấn cho người tham gia là phải nạp tiền thêm để lên thành viên VIP, nếu nạp mức tiền càng cao thì sẽ được vào trong một nhóm chat VIP cao hơn và nếu người chơi đăng nhập thành công thì sẽ được phía công ty hoàn trả lại số tiền người chơi đã nộp và còn có một khoản tiền lãi. Ban đầu, khi người chơi nộp số tiền chỉ vài trăm ngàn hoặc một vài triệu thì các đối tượng sẽ chuyển trả cho người chơi số tiền này và một ít tiền lãi để tạo lòng tin, sau khi người chơi nộp vào số tiền lớn thì các đối tượng sẽ đưa ra nhiều lý do như người chơi nhập sai cú pháp, hay phải đóng bảo hiểm, tiền thuế...thì mới rút được tiền về để người chơi tiếp tục nộp tiền cho các đối tượng, cho đến khi người chơi không còn khả năng tài chính hoặc nghi ngờ bị lừa đảo thì các đối tượng sẽ chặn liên lạc với người chơi và chiếm đoạt toàn bộ số tiền của người chơi đã nộp. Nhiệm vụ của **S** là sau khi nhân viên trong nhóm Telegram dụ dỗ được người chơi tham gia nộp tiền thì họ sẽ thông báo lên nhóm **T** cho **S** biết để **S** cho họ số tài khoản để người chơi nạp tiền vào, sau đó **S** có trách nhiệm chuyển số tiền đó cho **M** qua số tài khoản mà **M** gửi cho **S**. Khi nghe **M** trao đổi như vậy thì **S** đồng ý, đến ngày hôm sau theo hướng dẫn của **M**, **S** đến địa chỉ ở **hẻm S Đê L, thành phố Hà Nội** gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (**S** không biết tên, nhân thân lai lịch) người này đưa cho **S** 01 điện thoại di động **S1** (không nhớ nhãn hiệu) và nói **S** tải app **ngân hàng T18** về máy để **M** gửi thông tin đăng nhập vào tài khoản ngân hàng. Sau đó, người đàn ông này đưa cho **S** 06 điện thoại di động khác, gồm: 01 Iphone 6 Plus màu hồng, 02 Redmi note 8 màu xanh, 01 Redmi note 11 màu

xanh dương; 01 Redmi note 8 Pro màu xanh; 01 Redmi note 10 màu xanh và dặn S là tất cả các điện thoại đều phải bật chế độ máy bay rồi sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus dùng phát Wifi cho các điện thoại còn lại kết nối vào mạng internet (để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng). Sau đó, M đưa S vào 04 nhóm T, gồm: “tingting”, “Ting1”, “Tiền 2”, “2% mới”. Ngoài ra, M giao cho S 30 tài khoản ngân hàng để quản lý và cung cấp cho các đối tượng trong các nhóm Telegram khi các đối tượng này yêu cầu cung cấp số tài khoản để nhận tiền của người bị hại, rồi sau đó sẽ chuyển tiền đến một tài khoản khác theo yêu cầu của M. Ngoài ra, M còn yêu cầu S nạp tiền vào ví điện tử (USDT) để mua tiền ảo theo sự chỉ đạo của M. Quá trình thực hiện theo nhiệm vụ trên S được M trả tiền công mỗi tháng 12 triệu đồng. Tài khoản ngân hàng do M giao cho S gồm:

1. Ông Nguyễn Trọng N, sinh ngày 26/8/2003, nơi cư trú: Đội 16, N, N, Nam Định đứng tên các số tài khoản sau:

- 1.1. Ngân hàng TMCP H7 (M2) số tài khoản 03501011739859;
- 1.2. Ngân hàng TMCP S4 (S5) số tài khoản 1019769661;
- 1.3. Ngân hàng TMCP N4 (N5) số tài khoản 0973564571;
- 1.4. Ngân hàng TMCP C2 (V3) số tài khoản 105878307551;
- 1.5. Ngân hàng TMCP Đ1 (S6) số tài khoản 000005228569.
- 1.6. Ngân hàng TMCP Đ2 (B3) số tài khoản 12110000958094.
- 1.7. Ngân hàng TMCP V4 (V5) số tài khoản 0973564571.

2. Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 25/3/1990, số CCCD 036090052267, cấp ngày 22/3/2018. Nơi cư trú: Ngõ A N, P. M, Q. H, TP . đứng tên các số tài khoản sau:

- 2.1. Ngân hàng TMCP A2 (A3) số tài khoản 0961024170059;
- 2.2. Ngân hàng TMCP X (P2) số tài khoản 1017040364304;
- 2.3. Ngân hàng S5 số tài khoản 0827962167.

3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh ngày 04/4/2023, số CCCD 001203016907, cấp ngày 31/5/2021. Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện C, TP . đứng tên các số tài khoản sau:

- 3.1. Ngân hàng TMCP Q1 (V6) số tài khoản 335421332;
- 3.2. Ngân hàng TMCP Đ3 (P3) số tài khoản 108001438414;
- 3.3. Ngân hàng S5 số tài khoản 0335421332.
- 3.4. Ngân hàng V5 số tài khoản 0335421332.

4. Ông Chu Duy T2, sinh ngày 04/7/1997, số CCCD 001097018254, cấp ngày 02/01/2018. Nơi cư trú: Số C T, P. Y, Q. H, TP . đứng tên các số tài khoản sau:

- 4.1. Ngân hàng A3 số tài khoản 1251005782060;

4.2. Ngân hàng P2 số tài khoản 1097041281952;

4.3. Ngân hàng TMCP Q2 (M3) số tài khoản 8879978668.

5. Ông **Nông Quốc T3**, sinh ngày 06/6/1989, số CCCD 004089000183, cấp ngày 23/3/2021. Nơi cư trú: **Phố H, TT. Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng** đứng tên các số tài khoản sau:

5.1. Ngân hàng TMCP T19 (T20) số tài khoản 00001671641;

5.2. Ngân hàng M2 số tài khoản 03201018516108.

6. Ông **Lê Đức A**, sinh ngày 14/9/1995, số CCCD 001095022056, cấp ngày 26/02/2022. Nơi cư trú: **Số H Tổ I, P. T, Q. H, TP .** đứng tên các số tài khoản sau:

6.1. Ngân hàng V6 số tài khoản 934888586;

6.2. Ngân hàng M2 số tài khoản 03501012770345.

7. Ông **Trần Văn S2**, sinh ngày 08/4/1991, số CCCD 030091056667, nơi thường trú: **thôn G, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương** đứng tên số tài khoản sau:

Ngân hàng A3 số tài khoản 1281017678020;

8. Ông **Nguyễn Mạnh K**, sinh ngày 13/11/1993, số CCCD 001093000099, nơi thường trú: **Số G, Tổ E, P. T, Q. H, TP .** đứng tên các số tài khoản sau:

8.1. Ngân hàng A3 số tài khoản 0818168104;

8.2. Ngân hàng B3 số tài khoản 21110001670698;

8.3. Ngân hàng V6 số tài khoản 818168104.

9. Ông **Lê Trường G**, sinh ngày 14/9/1999, số CCCD 001099033690, nơi thường trú: **Tổ E, phường Y, quận H, TP .** đứng tên số tài khoản sau:

Ngân hàng P3 số tài khoản 107001392705;

10. Ông **Lê Duy T4**, sinh ngày 18/02/1992, số CCCD 022092006448, nơi thường trú: **B, Y, U, Quảng Ninh** đứng tên số tài khoản sau:

Ngân hàng S5 số tài khoản 1802199292.

11. Ông **Cao Đăng M**, sinh ngày 20/9/1992, số CMND 272121820, cấp ngày 31/03/2011, nơi thường trú: **Ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** đứng tên số tài khoản sau:

Ngân hàng S5 số tài khoản 1019769661.

12. Bà **Nguyễn Lê Trúc V1**, sinh ngày 31/10/1999, số CMND 272638132, cấp ngày 25/6/2014, nơi thường trú: **K4/201 T, P. B, Tp ., tỉnh Đồng Nai** đứng tên các số tài khoản sau:

12.1. Ngân hàng P2 số tài khoản 4677040083653.

12.2. Ngân hàng P3 số tài khoản 0584997879.

Ngoài ra, **M** yêu cầu **S2** tự đứng tên hoặc nhờ người thân mở khoảng 30 tài khoản chính chủ để nhằm mục đích sau khi nhận tiền của những người bị hại chuyển vào các tài khoản trung gian do **M** cung cấp ở trên thì **S2** phải chuyển hết số tiền đó vào các tài khoản chính chủ do **S2** mở. Sau đó, dùng các số tài khoản này chuyển toàn bộ số tiền lừa được của các bị hại đến tài khoản mà **M** yêu cầu. Đồng thời, sau khi mở xong các tài khoản này thì phải thông báo cho **M** biết số tài khoản và mật khẩu để **M** theo dõi. Thực hiện theo yêu cầu, **S2** đã trực tiếp đứng tên, nhờ mẹ ruột là bà **Bùi Kim H** và bạn gái là **Đỗ Thị Trà M1** mở tổng cộng 24 tài khoản ngân hàng cụ thể như sau:

1. **Vũ Duy S** đứng tên mở 12 số tài khoản
 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (**A4**) số tài khoản 28924817;
 - Ngân hàng T20 số tài khoản 02776251501;
 - Ngân hàng V3 số tài khoản 106876997226;
 - Ngân hàng V6 số tài khoản 027033824;
 - Ngân hàng S5 số tài khoản 1020715633;
 - Ngân hàng M2 số tài khoản 11001016836922;
 - Ngân hàng M3 số tài khoản 6121061997;
 - Ngân hàng V5 số tài khoản 0386387697;
 - Ngân hàng TMCP K1 (**T18**) số tài khoản 1903222227666;
 - Ngân hàng TMCP N6 (**V7**) số tài khoản 9386387697;
 - Ngân hàng B3 số tài khoản 19910000969482;
 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V8 (**V9**) số tài khoản 5027000022979000;
2. Chị **Đỗ Thị Trà M1** sinh năm 2002, trú tại: **Số F, Ngõ B T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội**, đứng tên mở 06 số tài khoản
 - Ngân hàng T20 số tài khoản 00001556123;
 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần S4 (**S5**) số tài khoản 0886369275;
 - Ngân hàng V7 số tài khoản 9886369275;
 - Ngân hàng V3 số tài khoản 0886369275;
 - Ngân hàng P4 số tài khoản 103001345222;
 - Ngân hàng V5 số tài khoản 0886369275.
3. Bà **Bùi Kim H** sinh năm 1970, trú tại: **Số D, Tổ C, Tổ dân phố B, phường V, quận H, thành phố Hà Nội**, đứng tên mở 06 số tài khoản
 - Ngân hàng M2 số tài khoản 6001010555665;
 - Ngân hàng S5 số tài khoản 0827193146;
 - Ngân hàng V7 số tài khoản 9827193146;

- Ngân hàng V3 số tài khoản 108877926746;
- Ngân hàng V6 số tài khoản 827193146;
- Ngân hàng T18 số tài khoản 19036317768015.

Sau khi thực hiện hết các yêu cầu thì Vũ Duy S được M cho tham gia vào nhóm của M để thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cụ thể: bắt đầu từ 12 giờ trưa hàng ngày, S mở các máy điện thoại di động, ở trong phòng trọ của mình và ngồi chờ tin nhắn trong các nhóm T gửi lên, khi thấy có nhóm nào đó yêu cầu cung cấp số tài khoản thì S chọn một số tài khoản bất kỳ trong số 30 tài khoản mà M giao cho S và gửi lên nhóm Telegram đó. Sau khi nhận được tiền của người bị hại gửi vào thì S sẽ báo lên nhóm T đó biết, đồng thời S chuyển luôn số tiền vừa nhận được đó vào trong các số tài khoản chính chủ do S mở. Đến khoảng 24 giờ đêm cùng ngày S sẽ tập hợp lại toàn bộ số tiền của các bị hại chuyển vào trong ngày rồi chuyển đến tài khoản do M yêu cầu. Ngoài ra, trong ngày hôm đó nếu sau khi S nhận được tiền của các bị hại thì M còn yêu cầu S chuyển tiền của những người bị hại cho những người kinh doanh tiền ảo (tiền điện tử USDT) mà M đang giao dịch mua bán với những người đó. Với thủ đoạn hoạt động phạm tội như trên, trong thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 10/5/2023, Vũ Duy S đã giúp sức cho đồng bọn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của rất nhiều người dân trên địa bàn cả nước chiếm đoạt tổng số tiền khoảng hơn 200 tỷ đồng. Đến nay, cơ quan điều tra đã có đủ căn cứ xác định Vũ Duy S và đồng bọn đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại cụ thể như sau:

(1) Ông Lê Xuân H2, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cụ thể như sau:

Ngày 19/02/2023, ông H2 lên mạng xã hội T5 và đã click vào đường link Henho.bio để được hướng dẫn tìm bạn khác giới để trò chuyện tâm sự trên app “Kỹ nữ”. Sau đó, ông H2 đã thử tìm hiểu và làm theo hướng dẫn của nhân viên chăm sóc khách hàng các bước sau:

Bước 1: Khi tham gia vào app “Kỹ nữ” nhân viên yêu cầu ông H2 chuyển khoản số tiền 299.000 đồng để lấy thẻ hẹn gặp. Ngày 19/02/2023, ông H2 đã chuyển khoản số tiền trên đến số tài khoản V7 1030618496 mang tên Nguyễn Tuấn T6.

Bước 2: Nhân viên yêu cầu tạo tài khoản trên app “Kỹ nữ” có địa chỉ <http://vnxx.space/mobile/#/> của Công ty A5. Ông H2 đã làm theo và liên kết tài khoản ngân hàng B3 có tên Lê Xuân H2 để giao dịch chuyển tiền và hoàn lại tiền.

Bước 3: Sau khi có tài khoản trên app “Kỹ nữ”, nhân viên yêu cầu ông H2 nạp tiền và làm theo yêu cầu của các dữ liệu trên nền tảng app đưa ra, nếu thành công sẽ được hoàn lại tiền kèm theo lợi nhuận. Vì tin tưởng nên ông H2 đã làm theo cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 20/02/2023, ông H2 chuyển số tiền 555.000 đồng đến số tài khoản 1030618496 ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Tuấn T6, sau đó được hoàn lại số tiền 610.500 đồng.

- Lần 2: Ngày 20/02/2023, ông H2 chuyển số tiền 1.199.999 đồng đến số tài khoản 1030618496 ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Tuấn T6, sau đó được hoàn lại số tiền 1.423.999 đồng.

- Lần 3: Ngày 20/02/2023, ông H2 chuyển số tiền 1.558.099 đồng đến số tài khoản 1030618496 ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Tuấn T6, sau đó được hoàn lại số tiền 1.869.719 đồng.

- Lần 4: Ngày 20/02/2023, ông H2 chuyển số tiền 11.999.999 đồng đến số tài khoản 1030618496 ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Tuấn T6 theo yêu cầu của nhân viên. Tuy nhiên, sau đó nhân viên lấy lý do ông H2 làm sai dữ liệu cho nên phải sửa dữ liệu bằng cách nạp thêm tiền vào thì mới được hoàn lại tiền. Do tin tưởng những lần trước và sợ mất số tiền 11.999.999 đồng nên vào ngày 21/02/2023 ông H2 tiếp tục chuyển số tiền 30.999.999 đồng đến số tài khoản 1802199292 ngân hàng SHB mang tên Lê Duy T4. Sau khi nộp số tiền trên, nhân viên tiếp tục liên hệ và cho biết ông H2 làm sai nên phải sửa chữa 02 lần thì tài khoản mới khôi phục bình thường và yêu cầu ông H2 tiếp tục chuyển khoản thêm số tiền 69.999.999 đồng. Vì lo sợ mất số tiền đã chuyển trước đó nên ông H2 tiếp tục làm theo và chuyển tiền vào số tài khoản 4677040083653 ngân hàng P2 mang tên Nguyễn Lê Trúc V2 số tiền 69.999.999 đồng vào ngày 21/02/2023.

Sau khi hoàn tất việc sửa chữa dữ liệu và chuyển tiền như yêu cầu thì các đối tượng hướng dẫn ông H2 làm việc với kế toán của ứng dụng để được rút tiền về. Ông H2 đã liên lạc nhưng kế toán của ứng dụng yêu cầu phải nạp ít nhất 80.000.000 đồng hoặc 180.000.000 đồng để làm phí bảo hiểm của hợp đồng ủy thác đầu tư với Công ty A5 thì mới được rút tiền. Vì muốn lấy lại số tiền đã chuyển nên vào ngày 22/02/2023, ông H2 tiếp tục chuyển số tiền 80.000.000 đồng vào số tài khoản 0961024170059 Ngân hàng A3 mang tên Nguyễn Quốc Đ. Sau đó, nhân viên kế toán tiếp tục yêu cầu ông H2 chuyển thêm số tiền 100.000.000 đồng để đủ tiền phí bảo hiểm 180.000.000 đồng với lý do tiền ông H2 được hoàn lại vượt quá hạn mức. Do lúc này không còn tiền nên ông H2 hẹn các đối tượng khi nào có tiền sẽ chuyển tiếp.

Đến ngày 03/3/2023, nhân viên kế toán tiếp tục liên lạc với ông H2 thông báo đến hạn cuối để nộp đủ số tiền phí bảo hiểm 180.000.000 đồng để được hoàn lại toàn bộ số tiền đã chuyển khoản và lợi nhuận được hưởng. Do muốn lấy lại số tiền đã mất nên ông H2 đã chuyển vào số tài khoản 25001010663525 ngân hàng MSB mang tên Đỗ Thị T7 số tiền 100.000.000 đồng. Sau đó, nhân viên kế toán của app hướng dẫn ông H2 rút thử số tiền 588.000 đồng, ông H2 làm theo hướng dẫn thì rút thành công số tiền này. Nhân viên kế toán tiếp tục hướng dẫn ông H2 rút toàn bộ số tiền còn lại, ông H2 đã làm theo hướng dẫn thì được trả lời là tài khoản của ông H2 đã bị đóng băng do nhập lệnh rút một lần số tiền quá lớn. Lúc này, một nhân viên khác tự xưng là kế toán trưởng giải thích là do ông

H2 làm sai quy trình và yêu cầu ông Hoàng N1 thêm số tiền 166.477.589 đồng vào số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M. Do tin tưởng nên ngày 16/3/2023, ông H2 tiếp tục chuyển số tiền 166.477.589 đồng cho các đối tượng, trong đó chuyển số tiền 50.000.000 đồng vào số tài khoản 21110001670698 ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Mạnh K và chuyển số tiền 116.477.589 đồng vào tài khoản số 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M để được khôi phục tài khoản bị đóng băng. Khi chuyển tiền xong thì nhân viên kế toán tiếp tục yêu cầu ông H2 chuyển thêm 101.000.000 đồng để làm dữ liệu cho đơn rút tiền và lúc này sẽ được hoàn lại tổng số tiền 657.000.000 đồng. Do lúc này ông H2 không có tiền để nạp thêm và nhận thức được bản thân đã bị các đối tượng trên lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên ông H2 đã đến Cơ quan điều tra để trình báo.

Tổng số tiền ông H2 bị chiếm đoạt là 459.477.586 đồng, tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 11.999.999 đồng chuyển vào tài khoản 1030618496 mở tại ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Tuấn T6 và số tiền 100.000.000 đồng chuyển vào tài khoản 25001010663525 mở tại ngân hàng M2 mang tên Đỗ Thị T7 là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Lê Xuân H2 số tiền là 346.889.587 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm tám mươi chín ngàn năm trăm tám mươi bảy đồng).

Cùng với phương thức, thủ đoạn như trên Vũ Duy S đã cùng đồng bọn chiếm đoạt tài sản của những người sau:

(2) Ông Nguyễn Văn N2, sinh ngày 04/11/1987, nơi cư trú: Khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 10/05/2023: Ông N2 dùng số tài khoản 0974886286 mở tại ngân hàng Q2 chuyển tiền đến số tài khoản 105878307551, ngân hàng V3 mang tên Nguyễn Trọng N số tiền 39.998.000 đồng,

Số tiền ông Nguyễn Văn N2 bị chiếm đoạt là 39.998.000 đồng (ba mươi chín triệu chín trăm chín mươi tám ngàn đồng).

(3) Ông Phạm Văn H3, sinh ngày 18/12/1986, nơi cư trú: Tổ B, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 10/05/2023: Ông H3 dùng số tài khoản 67910000330573 mở tại ngân hàng B3 chuyển tiền đến số tài khoản 105878307551, ngân hàng V3 mang tên Nguyễn Trọng N số tiền 36.797.000 đồng.

Số tiền Phạm Văn H3 bị chiếm đoạt là 36.797.000 đồng (ba mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

(4) Ông Nguyễn Hữu T8, sinh ngày 22/4/1993, nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, sử dụng số tài khoản 32924337 mở tại ngân hàng A4.

- Ngày 09/5/2023:

+ Lần 1: Ông Thuận chuyển số tiền 13.955.000 đồng đến số tài khoản 1036490226 mang tên Nguyễn Hồng T9 tại ngân hàng V7.

+ Lần 2: Ông Thuận chuyển số tiền 39.999.000 đồng đến số tài khoản 000005228569 ngân hàng S6 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 3: Ông Thuận chuyển số tiền 99.999.000 đồng đến số tài khoản 000005228569 ngân hàng S6 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 4: Ông Thuận chuyển số tiền 119.999.000 đồng đến số tài khoản 000005228569 ngân hàng S6 mang tên Nguyễn Trọng N.

- Ngày 10/05/2023:

+ Lần 1: Ông Thuận chuyển số tiền 169.999.000 đồng đến số tài khoản 0335421332 ngân hàng V5 mang tên Nguyễn Văn T1.

+ Lần 2: Ông Thuận chuyển số tiền 175.000.000 đồng đến số tài khoản 105878307551 ngân hàng V3 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 3: Ông Thuận chuyển số tiền 265.646.186 đồng đến số tài khoản 1021793393, ngân hàng V7 mang tên Thạch Thị C.

+ Lần 4: Ông Thuận chuyển số tiền 169.999.000 đồng đến số tài khoản 000005228569 ngân hàng S6 mang tên Nguyễn Trọng N.

Tổng số tiền ông T8 bị chiếm đoạt là 1.054.596.186 đồng, tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 13.955.000 đồng chuyển vào tài khoản 1036490226 mở tại Ngân hàng V7 mang tên Nguyễn Hồng T9 và số tiền 265.646.186 đồng chuyển vào tài khoản 1021793393 mở tại Ngân hàng V7 mang tên Thạch Thị C là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Hữu T8 số tiền 774.995.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

(5) Ông Nguyễn Văn H4, sinh ngày 05/3/1986, nơi cư trú: số C phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 10/05/2023, ông H4 dùng tài khoản ngân hàng T18 số 19036391973011 chuyển số tiền 35.951.000 đồng đến số tài khoản 12110000958094 ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Trọng N.

Số tiền ông Nguyễn Văn H4 bị chiếm đoạt là 35.951.000 đồng (ba mươi lăm triệu chín trăm năm mươi một ngàn đồng)

(6) Ông Trần Quang P, sinh ngày 14/9/1984, nơi cư trú: E N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10/05/2023, ông P dùng số tài khoản 3307040412443 mở tại ngân hàng P2 chuyển tiền đến số tài khoản 12110000958094, ngân hàng B3 mang tên Nguyễn Trọng N 02 lần cụ thể: Lần 01 số tiền 65.678.900 đồng; Lần 02 với số tiền 109.000.000 đồng. Ngoài ra ông P còn dùng số tài khoản 025704070050663 mở tại ngân hàng TMCP P5 (H8) chuyển tiền đến số tài khoản 12110000958094, ngân hàng B3 mang tên Nguyễn Trọng N với số tiền 36.789.000 đồng.

Tổng số tiền ông **Trần Quang P** bị chiếm đoạt là 211.467.900 đồng (hai trăm mười một triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm đồng).

(7) Ông **Nguyễn Văn T10**, sinh ngày 14/3/1984, nơi cư trú: **Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh**.

Ngày 10/05/2023, ông **T10** dùng số tài khoản 5700205140677 mở tại **ngân hàng A6** chuyển tiền đến số tài khoản 12110000958094, **ngân hàng B3** mang tên **Nguyễn Trọng N** 02 lần cụ thể: Lần 01 số tiền 3.779.800 đồng; Lần 02 với số tiền 34.018.200 đồng.

Tổng số tiền ông **Nguyễn Văn T10** bị chiếm đoạt là 37.798.000 đồng (ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn đồng).

(8) Ông **Lê Trần Bá H5**, sinh ngày 05/5/1995, nơi cư trú: **Tổ B, ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**.

Ngày 10/05/2023, ông **H5** dùng số tài khoản 97905051995 mở tại **ngân hàng T19** chuyển số tiền 42.789.000 đồng đến số tài khoản 12110000958094 ngân hàng BIDV mang tên **Nguyễn Trọng N**.

Số tiền ông **Lê Trần Bá H5** bị chiếm đoạt là 42.789.000 đồng (bốn mươi hai triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng).

(9) Ông **Lê Văn A1**, sinh ngày 05/5/1983, nơi cư trú: **B4, Ấp M, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh**.

Ngày 10/05/2023, ông **A1** dùng số tài khoản 2050100839002 mở tại **ngân hàng M3** chuyển số tiền 37.797.000 đồng đến số tài khoản 335421332, **ngân hàng V6** mang tên **Nguyễn Văn T1**.

Số tiền ông **Lê Văn A1** bị chiếm đoạt là 37.797.000 đồng (ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

(10) Ông **Lê Văn T11**, sinh ngày 30/3/1980, nơi cư trú: **Tổ A, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh**, sử dụng số tài khoản 0560113840008 mở tại **ngân hàng M3**.

Ngày 10/05/2023:

+ Lần 1: Ông **T11** chuyển số tiền 38.789.000 đồng đến số tài khoản 1281017678020, **ngân hàng A3** mang tên **Trần Văn S2**.

+ Lần 2: Ông **T11** chuyển số tiền 38.789.000 đồng đến số tài khoản 1281017678020, **ngân hàng A3** mang tên **Trần Văn S2**

+ Lần 3: Ông **T11** chuyển số tiền 99.789.000 đồng đến số tài khoản 1019769661, **ngân hàng S5** mang tên **Cao Đăng M**.

Tổng số tiền ông **Lê Văn T11** bị chiếm đoạt là 177.367.000 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

(11) Ông **Nguyễn Phú T12**, sinh ngày 16/4/1985, nơi cư trú: **Tổ G, thôn Y, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng**.

Ngày 10/05/2023, ông T12 dùng số khoản 3310102960009 mở tại ngân hàng M3 chuyển số tiền 175.888.350 đồng đến số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M.

Số tiền ông Nguyễn Phú T12 bị chiếm đoạt là 175.888.350 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu tám trăm tám mươi tám ngàn ba trăm năm mươi đồng).

(12) Ông Võ Hoàng L1, sinh ngày 25/4/2004, nơi thường trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Nơi ở hiện tại: 4 T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10/05/2023, ông L1 dùng số tài khoản 19070145050013 mở tại ngân hàng T18 chuyển số tiền 10.500.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108, ngân hàng M2 mang tên Nông Quốc T3.

Số tiền ông Võ Hoàng L1 bị chiếm đoạt là 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm ngàn đồng).

(13) Ông Trần Viết T13, sinh ngày 25/4/1997, nơi thường trú: Khu phố E, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị. Nơi ở hiện tại: Số B Đ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10/05/2023, ông T13 dùng số tài khoản 100869718605 mở tại ngân hàng V3 chuyển số tiền 18.999.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108, ngân hàng M2 mang tên Nông Quốc T3.

Số tiền ông Trần Viết T13 bị chiếm đoạt là 18.999.000 đồng (mười tám triệu chín trăm chín mươi chín ngàn đồng).

(14) Ông Nguyễn Thanh H6, sinh ngày 29/9/2004, nơi cư trú: Khu phố E, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, sử dụng số tài khoản 1030673090 mở tại ngân hàng V7.

- Ngày 09/5/2023:

+ Lần 01: Ông H6 chuyển số tiền 377.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 414.700 đồng.

+ Lần 02: Ông H6 chuyển số tiền 2.188.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 2.406.800 đồng.

+ Lần 03: Ông H6 chuyển số tiền 2.358.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 2.829.600 đồng.

+ Lần 04: Ông Nguyễn Thanh H6 chuyển số tiền 10.658.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3.

- Ngày 10/05/2023: Ông H6 chuyển số tiền 13.000.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108, ngân hàng M2 mang tên Nông Quốc T3.

Tổng số tiền mà ông H6 bị chiếm đoạt là 23.658.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 10.658.000 đồng chuyển vào tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3 là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Thanh H6 số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

(15) Ông Đinh Văn L2, sinh ngày 20/8/1985, nơi cư trú: Xóm Đ, thôn T, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội.

- Ngày 09/5/2023:

+ Lần 01: Ông L2 sử dụng số tài khoản 3160205602554 ngân hàng N7 (A6) chuyển số tiền 660.000 đồng đến tài khoản 00002114595 ngân hàng T20 mang tên Trần Hữu T14, sau đó được hoàn lại số tiền 667.600 đồng.

+ Lần 02: Ông L2 sử dụng số tài khoản 3160205602554 ngân hàng A6 chuyển số tiền 1.199.999 đồng đến tài khoản 00002114595 ngân hàng T20 mang tên Trần Hữu T14, sau đó được hoàn lại số tiền 1.423.000 đồng.

- Ngày 10/05/2023:

+ Lần 01: Ông L2 sử dụng số tài khoản 3160205602554 ngân hàng A6 chuyển số tiền 11.199.999 đồng đến tài khoản 00002114595 ngân hàng T20 mang tên Trần Hữu T14.

+ Lần 02: Ông L2 dùng số tài khoản 0011001695402 ngân hàng V7 chuyển số tiền 50.000.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

+ Lần 03: Ông L2 dùng số tài khoản 3160205602554 ngân hàng A6 chuyển số tiền 49.000.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

Tổng số tiền mà ông L2 bị chiếm đoạt là 110.199.999 đồng. Tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 11.199.999 đồng chuyển vào tài khoản 00002114595 ngân hàng T20 mang tên Trần Hữu T14 là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Đinh Văn L2 số tiền 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng).

(16) Ông Nguyễn Duy T15, sinh ngày 30/10/1972, nơi cư trú: 13/1/277 P, phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội, sử dụng số tài khoản 197210306886 mở tại ngân hàng M3.

- Ngày 09/5/2023:

+ Lần 01: Ông T15 chuyển số tiền 399.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 438.900 đồng.

+ Lần 02: Ông T15 chuyển số tiền 899.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 1.078.800 đồng.

+ Lần 03: Ông T15 chuyển số tiền 1.388.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3, sau đó được hoàn lại số tiền 1.526.800 đồng.

+ Lần 04: Ông T15 chuyển số tiền 5.333.000 đồng đến số tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3.

- Ngày 10/05/2023:

+ Lần 05: Ông T15 chuyển số tiền 18.383.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

+ Lần 06: Ông T15 chuyển số tiền 18.383.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

Tổng số tiền mà ông T15 bị chiếm đoạt là 42.099.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 5.333.000 đồng chuyển vào tài khoản 00002114594 ngân hàng T20 mang tên Nông Thị Bích N3 là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Duy T15 số tiền 36.766.000 đồng (ba mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

(17) Ông Trương Đăng T16, sinh ngày 01/10/1986, nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Ngày 10/05/2023, Ông Trương Đăng T16 dùng số tài khoản 8706205271904 mở tại ngân hàng A6 chuyển số tiền 18.969.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

Số tiền ông Trương Đăng T16 bị chiếm đoạt là 18.969.000 đồng (mười tám triệu chín trăm sáu mươi chín ngàn đồng).

(18) Ông Nguyễn Thanh B1, sinh ngày 03/5/1975, nơi cư trú: CC số 1506, C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Ngày 10/05/2023, ông B1 dùng số tài khoản 19033932469886 mở tại ngân hàng T18 chuyển số tiền 149.999.000 đồng đến số tài khoản 03201018516108 ngân hàng MSB mang tên Nông Quốc T3.

Số tiền ông Nguyễn Thanh B1 bị chiếm đoạt là 149.999.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín ngàn đồng).

(19) Ông Lê Ngọc T17, sinh ngày 30/04/1986, nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Ngày 01/4/2023, ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 299.000 đồng đến số tài khoản 19037148132013 ngân hàng T18 mang tên Trần Thị Mộng C1.

- Ngày 02/4/2023:

+ Ông T17 đã 03 lần sử dụng số tài khoản 1035991323 mở tại ngân hàng V7 chuyển tổng số tiền 3.845.000 đồng đến số tài khoản 19037148132013 ngân hàng T18 mang tên Trần Thị Mộng C1, sau đó được hoàn lại tổng số tiền 4.602.000 đồng.

+ Lần 04: Ông T17 sử dụng tài khoản số 3522205699372 mở tại ngân hàng A6 chuyển số tiền 13.999.000 đồng đến số tài khoản 19037148132013 ngân hàng T18 mang tên Trần Thị Mộng C1.

- Ngày 03/4/2023:

+ Lần 01: Ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 30.951.000 đồng đến số tài khoản 03501011739859 ngân hàng MSB mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 02: Ông T17 dùng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 59.951.000 đồng vào số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB của Cao Đăng M.

- Ngày 04/4/2023:

+ Lần 1: Ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 99.999.000 đồng đến số tài khoản 0973564571 ngân hàng N8 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 02: Ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 163.525.560 đồng đến số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M.

+ Lần 03: Ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 158.989.000 đồng đến số tài khoản 105878307551 ngân hàng V3 mang tên Nguyễn Trọng N.

- Ngày 05/4/2023, ông T17 sử dụng số tài khoản 9969988944 mở tại ngân hàng V7 chuyển số tiền 240.000.000 đồng đến số tài khoản 0973564571 ngân hàng N8 mang tên Nguyễn Trọng N.

Tổng số tiền mà ông T17 bị chiếm đoạt là 764.054.560 đồng. Tuy nhiên đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được số tiền 13.999.000 đồng chuyển vào tài khoản 19037148132013 ngân hàng T18 mang tên Trần Thị Mộng C1 là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S và đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Lê Ngọc T17 số tiền 750.055.560 đồng (bảy trăm năm mươi triệu không trăm năm mươi lăm ngàn năm trăm sáu mươi đồng).

(20) Ông Nguyễn Bảo Q, sinh ngày 01/01/1990, nơi cư trú: Số F N, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, sử dụng tài khoản số 13010001871321 mở tại Ngân hàng B3.

- Ngày 09/05/2023:

+ Lần 01: Ông Quảng chuyển số tiền 588.000 đồng đến số tài khoản 1036490226 **ngân hàng V7** mang tên **Nguyễn Hồng T9** sau đó được hoàn lại số tiền 676.200 đồng.

+ Lần 02: Ông Quảng chuyển số tiền 1.588.000 đồng đến số tài khoản 1036490226 **ngân hàng V7** mang tên **Nguyễn Hồng T9**, sau đó được hoàn lại số tiền 1.869.600 đồng.

+ Lần 03: Ông Quảng chuyển số tiền 12.568.000 đồng đến số tài khoản 1036490226 **ngân hàng V7** mang tên **Nguyễn Hồng T9**.

+ Lần 04: Ông Quảng chuyển số tiền 36.789.000 đồng đến số tài khoản 1281017678020 **ngân hàng A3** mang tên **Trần Văn S2**.

+ Lần 05: Ông Quảng chuyển số tiền 65.678.900 đồng đến số tài khoản 1281017678020 **ngân hàng A3** mang tên **Trần Văn S2**.

- Ngày 10/05/2023:

+ Lần 01: Ông Quảng chuyển số tiền 115.678.900 đồng đến số tài khoản 108001438414 **ngân hàng P3** mang tên **Nguyễn Văn T1**.

+ Lần 02: Ông Quảng chuyển số tiền 159.000.000 đồng đến số tài khoản 0335421332 **ngân hàng V5** mang tên **Nguyễn Văn T1**.

+ Lần 03: Ông Quảng chuyển số tiền 279.958.599 đồng đến số tài khoản 0335421332 **ngân hàng V5** mang tên **Nguyễn Văn T1**.

+ Lần 04: Ông Quảng chuyển số tiền 249.989.000 đồng đến số tài khoản 1021793393 **ngân hàng V7** mang tên **Thạch Thị C**.

Tổng số tiền ông **Q** bị chiếm đoạt là 919.662.399 đồng. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa chứng minh được số tiền 12.568.000 đồng chuyển đến số tài khoản 1036490226 **ngân hàng V7** mang tên **Nguyễn Hồng T9** và số tiền 249.989.000 đồng chuyển đến số tài khoản 1021793393 **ngân hàng V7** mang tên **Thạch Thị C** là do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được **Vũ Duy S** cùng đồng bọn đã chiếm đoạt của ông **Nguyễn Bảo Q** là 657.105.399 đồng (**S3** trăm năm mươi bảy triệu, một trăm lẻ năm nghìn, ba trăm chín mươi chín đồng).

(21) Ông **Nguyễn Văn D**, sinh ngày 18/9/1993, nơi cư trú: **Thôn M, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội**, sử dụng tài khoản số 2200205651393 mở tại **Ngân hàng A6**.

- Ngày 05/4/2023:

+ Ông **D** đã 04 lần chuyển tổng số tiền 3.036.000 đồng đến số tài khoản 19037148132013 **ngân hàng T18** mang tên **Trần Thị Mộng C1**, sau đó được hoàn lại tổng số tiền 3.506.400 đồng.

+ Lần 5: Ông **D** chuyển số tiền 13.999.000 đồng đến số tài khoản 19037148132013 **ngân hàng T18** mang tên **Trần Thị Mộng C1**.

- Ngày 06/4/2023:

+ Lần 1: Ông Duy chuyển số tiền 35.951.000 đồng đến số tài khoản 1301007465077 ngân hàng A3 mang tên Nguyễn Lê Trúc V1.

+ Lần 2: Ông Duy chuyển số tiền 69.999.000 đồng đến số tài khoản 109001427852 ngân hàng P3 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 3: Ông Duy chuyển số tiền 99.999.000 đồng đến số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M, sau đó được hoàn lại số tiền 588.000 đồng.

- Ngày 07/4/2023:

+ Lần 1: Ông Duy chuyển số tiền 191.626.617 đồng đến số tài khoản 1019769661 ngân hàng SHB mang tên Cao Đăng M.

+ Lần 2: Ông Duy chuyển số tiền 198.989.000 đồng đến số tài khoản 105878307551 ngân hàng V3 mang tên Nguyễn Trọng N.

+ Lần 3: Ông Duy chuyển số tiền 300.000.000 đồng đến số tài khoản 1281017678020 ngân hàng A3 mang tên Trần Văn S2.

Tổng số tiền mà ông D đã bị chiếm đoạt là 909.975.617 đồng. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa chứng minh được số tiền 13.999.000 đồng chuyển vào tài khoản 19037148132013 ngân hàng T18 mang tên Trần Thị Mộng C1, số tiền 35.951.000 đồng chuyển đến số tài khoản 1301007465077 ngân hàng A3 mang tên Nguyễn Lê Trúc V1 và số tiền 69.999.000 đồng chuyển đến số tài khoản 109001427852 ngân hàng P3 mang tên Nguyễn Trọng Nhất L3 do đối tượng nào quản lý nên số tiền trên chưa xác định được đang ở đâu. Vì vậy, chỉ xác định được Vũ Duy S cùng đồng bọn đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn D số tiền là 790.026.617 đồng (B2 trăm chín mươi triệu không trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm mười bảy đồng)

(22) Anh Nguyễn Cảnh P1, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Định.

Ngày 10/5/2023, anh Nguyễn Cảnh P1 dùng số tài khoản 055289040001 mở tại Ngân hàng TMCP L5 (L6) chuyển số tiền 35.951.000 đồng đến số tài khoản 12110000958094 ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Trọng N.

Số tiền anh Nguyễn Cảnh P1 bị chiếm đoạt là 35.951.000 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm năm mươi một ngàn đồng)

Như vậy, Vũ Duy S và đồng bọn chiếm đoạt được của 22 người bị hại trên là 4.498.109.413 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2024/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Duy S 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9//2024 bị cáo **Vũ Duy S** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Duy Sơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Vũ Duy S và đồng bọn đã sử dụng không gian mạng, với thủ đoạn tinh vi để lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người dân sinh sống trên địa bàn cả nước. Các đối tượng thông qua ứng dụng app “Henho” và “Ky nu” và một số ứng dụng khác trên mạng xã hội (ứng dụng cung cấp hình ảnh phụ nữ khỏa thân, video nhạy cảm, tìm bạn khác giới để tâm sự...) các nhân viên sẽ dụ dỗ người chơi tham gia, khi người chơi đồng ý tham gia thì các đối tượng yêu cầu người chơi nạp tiền vào trong ứng dụng để được đăng ký. Sau khi đăng ký xong thì các đối tượng sẽ tư vấn cho người tham gia là phải nạp tiền thêm để lên thành viên VIP, nếu nạp mức tiền càng cao thì sẽ được vào trong một nhóm chat VIP cao hơn và kể từ lúc này nếu người chơi đăng nhập thành công thì sẽ được phía công ty hoàn trả lại số tiền người chơi đã nộp và còn có một khoản tiền lãi. Ban đầu, khi người chơi nộp số tiền chỉ vài trăm ngàn hoặc một vài triệu thì các đối tượng sẽ chuyển trả cho người chơi số tiền này và một ít tiền lãi để tạo lòng tin, sau khi người chơi nộp vào số tiền lớn thì các đối tượng sẽ lấy lý do người chơi nhập sai cú pháp, hay phải đóng bảo hiểm, tiền thuế...thì mới rút được tiền về để người chơi tiếp tục nộp tiền cho các đối tượng, cho đến khi người chơi không còn khả năng tài chính hoặc nghi ngờ bị lừa thì các đối tượng sẽ chặn liên lạc với người chơi và chiếm đoạt toàn bộ số tiền của họ. Khi tham gia vào nhóm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, **Vũ Duy S** được **M** cung cấp 30 số tài khoản ngân hàng, bản thân **S** cũng đứng ra đăng ký 12 tài khoản ngân hàng và nhờ người thân, bạn bè đăng ký 12 tài khoản ngân hàng để nhận tiền của người bị hại. **Vũ Duy S** đã trực tiếp giúp sức cho đồng bọn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của người bị hại.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xét xử **Vũ Duy S** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Vũ Duy S**; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo đã trực tiếp giúp sức cho đồng bọn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của người bị hại là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương..

[2.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặc dù số tiền bị cáo nhận được của những người bị hại bị cáo đã chuyển cho **M** và **H1** nhưng bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 474.700.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả cho những người bị hại. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2.3] Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng .

[3] Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Vũ Duy S** và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo **Vũ Duy S** 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Vũ Duy S** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Lê Văn Thường